

Bản án số:14/2020/HSST
Ngày 24 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Phương.

Bà Long Hải Đình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo

Hoàng Thạch H, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1985 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Thạch H1 và bà: Nguyễn Thị D; vợ: Nguyễn Thị L; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16 tháng 4 năm 2020, tạm giam từ ngày 22 tháng 4 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện B - Có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Khắc Đ - Sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Tự do; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2019, Hoàng Thạch H vay bà Nguyễn Thị H trú tại Tổ dân phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai số tiền 150.000.000 đồng (*một trăm năm mươi triệu đồng*), thời hạn vay là 02 tháng, lãi suất là 3000 đồng/1 triệu/1 ngày. Sau đó khoảng đầu tháng 6 năm 2019, Hiền có vay của anh Nguyễn Khắc Đ sinh năm 1985 trú tại TDP P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), lãi suất cho vay là 3.000 đồng/ 1 triệu/ 1

ngày. Ngày 28/6/2019, H tiếp tục vay của anh Đ số tiền 30.000.000 đồng với thỏa thuận lãi suất như trên. Cả hai lần vay đều không xác lập hợp đồng và không thế chấp tài sản gì. Đầu tháng 7 năm 2019, H trả cho Đ số tiền 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) tiền lãi 30 ngày của khoản vay 100.000.000 đồng. Khoảng một tuần sau đó, bà H gọi điện cho H giục trả nợ số tiền 150.000.000 đồng, H liên lạc với anh Đ để vay thêm tiền với mục đích trả nợ cho bà H, anh Đ nói phải có tài sản thế chấp thì mới cho vay thêm. Khi đó Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của vợ chồng H đang thế chấp trong ngân hàng Agribank huyện B từ tháng 4 năm 2019. Hoàng Thạch H nảy sinh ý định làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thế chấp vay tiền lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Đ. H nhận được tin nhắn quảng cáo với nội dung nhận làm giả các loại giấy tờ, tài liệu, H liên hệ qua số điện thoại với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ và thỏa thuận về việc làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với giá 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). H gửi ảnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã chụp lưu trong điện thoại gửi cho người đàn ông đó, đến giữa tháng 7 năm 2019, H nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả gửi qua dịch vụ bưu điện và thanh toán tiền công qua nhân viên bưu điện để trả cho người làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 22/7/2019, H liên lạc với Đ hỏi vay số tiền 150.000.000 đồng với tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của vợ chồng H, Đ đồng ý, H hẹn gặp Đ tại nhà bà H. Khoảng 16 giờ cùng ngày, tại nhà bà H, H đưa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy tờ giả) cho Đ xem. Hai bên thỏa thuận, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà H đem thế chấp chỉ để vay số tiền 150.000.000 đồng, do trước đó H đã vay tiền Đ không làm hợp đồng nên lần này làm hợp đồng vay tiền sẽ cộng gộp số tiền H đã vay trước đó là 130.000.000 đồng cùng với khoản vay có thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả là 150.000.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền lãi 25 ngày của 30.000.000 đồng và một số tiền mặt. Tổng khoản vay được ghi trong hợp đồng vay nợ là 285.000.000 đồng (*Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng*), lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày, thời hạn vay là 2 tháng. Sau khi xác lập xong hợp đồng, Hoàng Thạch H, Nguyễn Khắc Đ và người chứng kiến là bà Nguyễn Thị H cùng ký tên xác nhận, Đ chuyển số tiền 150.000.000 đồng trả cho bà H theo đề nghị của H. Đến tháng 09 năm 2019, do không có tiền trả nợ cho anh Đ, Hoàng Thạch H đã nói với vợ là Nguyễn Thị L về khoản nợ và đi về nhà bố mẹ đẻ tại xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ hỏi vay tiền trả nợ cho anh Nguyễn Khắc Đ, tuy nhiên khi không vay được tiền nên Hiền đã bỏ đi làm thuê.

Anh Nguyễn Khắc Đ không liên lạc được với H, qua tìm hiểu được biết Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của vợ chồng H đang được thế chấp tại ngân hàng Agribank huyện B, nghi ngờ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H thế chấp cho mình là giả nên Đ đã làm đơn tố cáo hành vi lừa đảo của H tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B.

Ngày 13/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 12 để giám định Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Đ giao nộp. Tại kết luận giám định số 50/GĐTL ngày 20/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Phôi Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 130781 tài liệu cần giám định ký hiệu A với Phôi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 130781 tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M là giả. Chữ ký trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 130781 tài liệu cần giám định

ký hiệu A là chữ ký không ký trực tiếp. Hình dấu tròn, hình dấu chức danh và hình dấu họ và tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 130781 tài liệu cần giám định ký hiệu A không được đóng trực tiếp.

Ngày 16/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Thạch H.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-BH ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Thạch H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thạch H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Trong đó:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thạch H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Lưu lại trong Hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giả) số AK 130781 do Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai cấp ngày 19 tháng 01 năm 2009 cho hộ gia đình ông bà Đào Văn Đ và bà Trần Thị Th đã chuyển nhượng cho Hoàng Thạch H cùng vợ là Nguyễn Thị L (Có phụ lục kèm theo và trang bổ sung) và 01 Hợp đồng vay tiền giữa Hoàng Thạch H và Nguyễn Khắc Đ.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định và tuyên quyền kháng cáo bản án cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Thạch H: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ân hận về hành vi đó, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục và hoàn trả đầy đủ số tiền vay cho bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thạch H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được

tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo. Đã có đủ căn cứ khẳng định: Do vay nợ đã đến hạn thanh toán nhưng chưa có tiền trả và muốn vay mới thì chủ nợ yêu cầu phải có tài sản thế chấp. Sau khi nhận được tin nhắn rác trên điện thoại về việc nhận làm các loại giấy tờ theo yêu cầu nên Hoàng Thạch H đã điện thoại theo số điện thoại của tin nhắn và yêu cầu làm 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình với giá là 1.500.000 đồng. Sau khi nhận được và biết là giả nhưng Hoàng Thạch H đã có hành vi sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để thế chấp vay số tiền 150.000.000 đồng của anh Nguyễn Khắc Đ nhằm lừa đảo chiếm đoạt số tiền trên của anh Đ, sau đó dùng để trả nợ cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Thạch H ra trước toà về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, phải xử phạt bị cáo nghiêm minh và tuyên mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, bị cáo Hoàng Thạch H sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã bồi thường và khắc phục toàn bộ thiệt hại về tài sản do hành vi phạm tội của bị cáo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo và giảm nhẹ cho bị cáo 1 phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Bị cáo Hoàng Thạch H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người có mức thu nhập không đều và không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Hoàng Thạch H.

[5] Đối với vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giả) số AK 130781 do Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai cấp ngày 19 tháng 01 năm 2009 cho hộ gia đình ông bà Đào Văn Đ và bà Trần Thị Th đã chuyển nhượng cho Hoàng Thạch H cùng vợ là Nguyễn Thị L (Có phụ lục kèm theo và trang bổ sung). Hiện nay, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đang tiếp tục điều tra Hoàng Thạch H về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B có Công văn số: 219/CV ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện

B bàn giao lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 130781 (giả) để phục vụ công tác điều tra. Ngày 22 tháng 9 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện B đã lập biên bản bàn giao lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giả) của hộ gia đình ông bà Đào Văn Đ và bà Trần Thị Th đã chuyển nhượng cho Hoàng Thạch H cùng vợ là Nguyễn Thị L (Có phụ lục kèm theo và trang bổ sung) cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B để phục vụ điều tra theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với qui định pháp luật nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 130.000.000 đồng Hoàng Thạch H đã vay trước và 5.000.000 đồng vay thêm của anh Nguyễn Khắc Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là khoản tiền vay trước đó và không liên quan gì đến hành vi lừa đảo bằng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giả), do vậy đây là khoản vay dân sự thông qua hợp đồng vay. Sau khi không có khả năng thanh toán H đã về quê vay tiền để trả nhưng không được và có nói đi làm thuê để kiếm tiền trả nợ cho anh Đ. Hiện nay, số tiền vay trên đã được H thông qua người nhà trả cho anh Đ và anh Đ không có ý kiến gì về khoản nợ trên. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giả) hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đang tiếp tục điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp nên không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi cho vay với lãi suất cao của Nguyễn Khắc Đ và thu lời nhưng dưới 30.000.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự”. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính Đ số tiền là: 10.000.000 đồng. Là phù hợp qui định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị H là người cho H vay tiền nhưng không chứng minh được cho vay với lãi suất cao nên không đề cập xử lý.

Anh Hoàng Thế M là người đã trả toàn bộ số tiền 285.000.000 đồng cho anh Nguyễn Khắc Đ thay cho Hoàng Thạch H. Tuy nhiên, do là anh em ruột trong nhà nên anh M không có yêu cầu Hoàng Thạch H phải hoàn trả lại số tiền đã khắc phục. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp nên không giải quyết.

[6]. Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; Bị cáo: Được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Khắc Đ đã nhận lại đầy đủ số tiền mà bị cáo Hoàng Thạch H đã vay và lừa đảo. Nay anh Đ không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thạch H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thạch H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 16 tháng 4 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Hoàng Thạch H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo qui định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- CQCSĐT CA huyện B;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CA B;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- PC 81 Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THAHS;
- CCTHADS;
- Lưu HS; TA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Hưng